

Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 12 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2024/TB-TLVA, ngày 01 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị D, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lương Văn N, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị D và anh Lương Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị D và anh Lương Văn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lương Thị D và anh Lương Văn N có 03 con chung là: Lương Thị Thanh H, sinh ngày 18/01/2018; Lương Linh N1, sinh ngày

09/4/2019; Lường Thùy D1, sinh ngày 02/10/2020. Chị Lường Thị D và anh Lường Văn N đã thống nhất thỏa thuận: Sau khi ly hôn, chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu L Linh N1 và Lường Thị Thanh H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; anh Lường Văn N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu L Thùy Dung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Lường Thị D và anh Lường Văn N được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lường Thị D và anh Lường Văn N tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Lường Thị D và anh Lường Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí giải quyết vụ án: Chị Lường Thị D và anh Lường Văn N mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bằng chữ: Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lường Thị D tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án thay cho cả phần án phí mà anh Lường Văn N phải chịu, tổng cộng chị Lường Thị D phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Lường Thị D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: BLTU/23/0000889 ngày 01/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Lường Thị D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Mường Khoa, Tân Uyên, Lai Châu.
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Oanh**